CTCP Xây dựng điện Vneco 12 (UPCOM: E12)

FireAnt

Ngày 30/09/2025	6,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-6.3%	**-22.1%**	**-20.0%**

Q3/25

ROE -15.1% +/- YoY ▲ 5.9%

Q3/25

DT thuần 5.23 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 3.92 ▲ 299% YoY ▼ 19.0 ▼ 78.4%

9T 2025

DT thuần 11.0 *tỷ VNĐ* YoY ▼ 33.4 ▼ 75.2%

Q3/25

LN gộp 0.71 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 0.74 ▲ 2461% YoY ▼ 0.85 ▼ 54.6%

9T 2025

LN gộp 1.10 *tỷ VNĐ* YoY ▼ 2.82 ▼ 72.0%

Q3/25

LN thuần -0.12 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 0.73 ▲ 86.0% YoY ▼ 0.18 ▼ 298%

9T 2025

LN thuần -1.67 *tỷ VNĐ* YoY ▼ 1.81 ▼ 1300%

Q3/25

LN sau thuế -0.13 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 0.72 ▲ 84.3% YoY ▼ 0.17 ▼ 434%

9T 2025

LN sau thuế -1.69 *tỷ VNĐ* YoY ▼ 1.79 ▼ 1755%

Kết quả kinh doanh

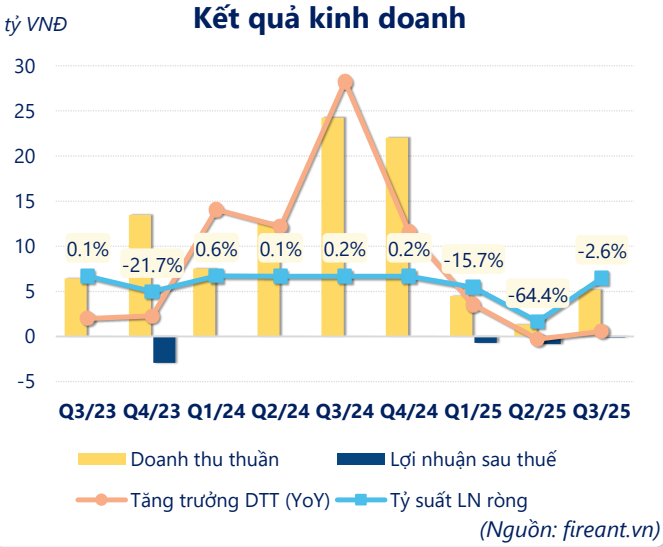

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

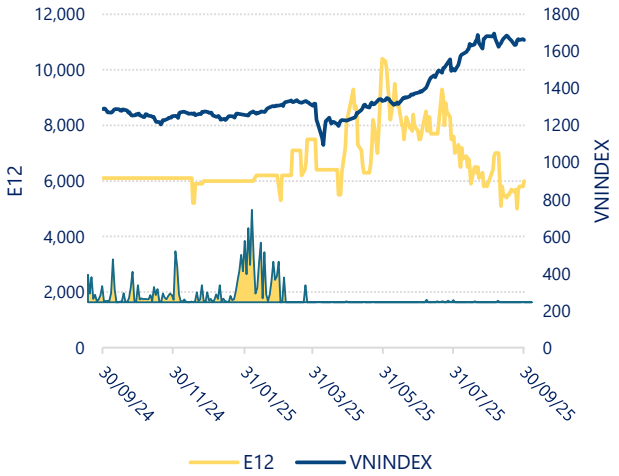

CTCP Xây dựng điện Vneco 12 (UPCOM: E12)

FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận

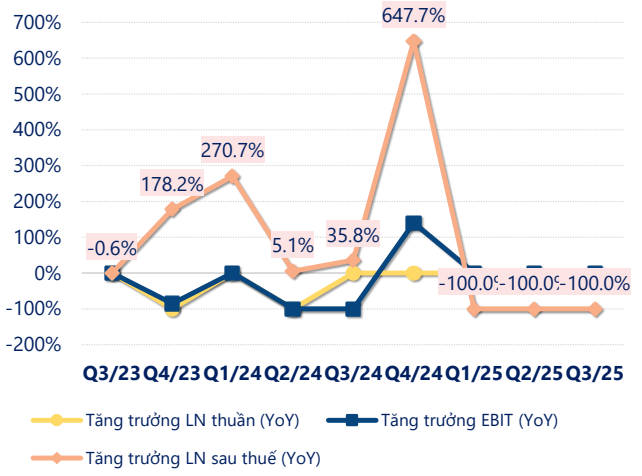

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

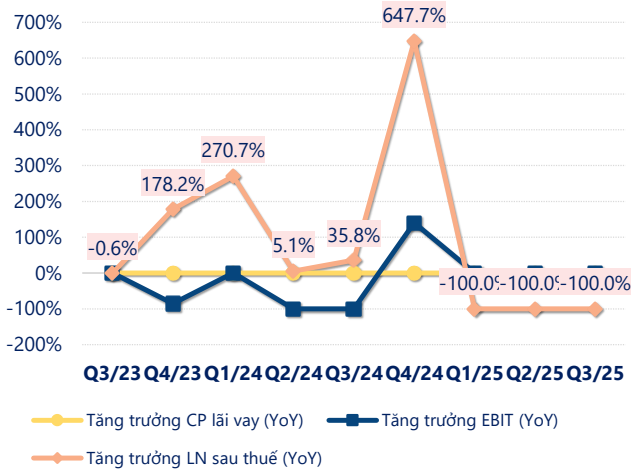

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

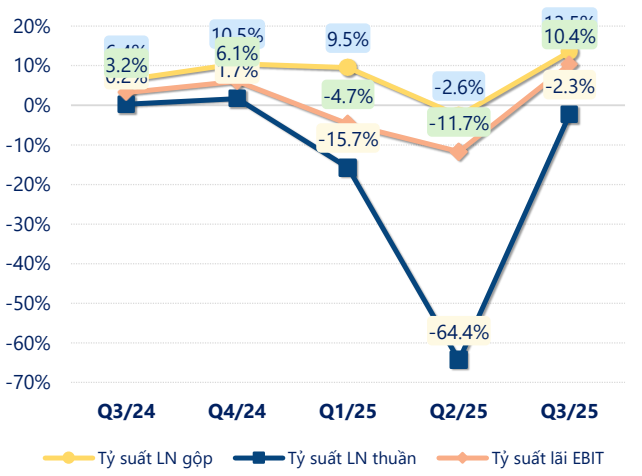

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

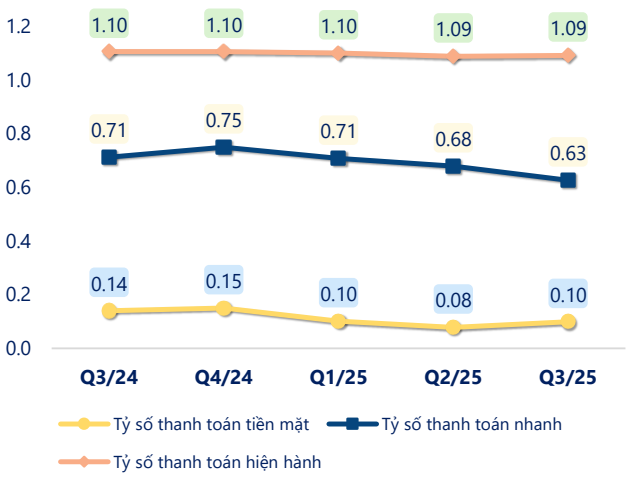

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

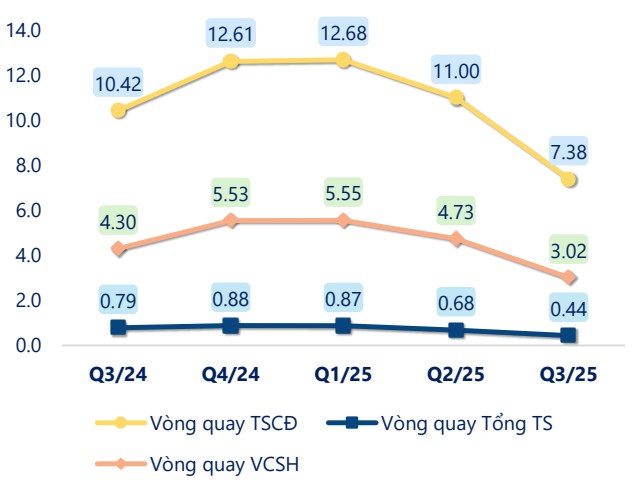

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

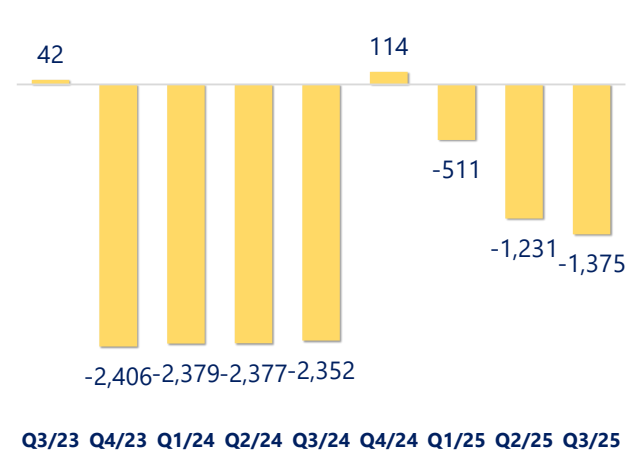

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Xây dựng điện Vneco 12 (UPCOM: E12)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**5.23**	**24.2**	**-78.4%**	**11.0**	**44.4**	**-75.2%**
Giá vốn hàng bán	4.52	22.7	-80.1%	9.93	40.5	-75.5%
Lợi nhuận gộp	0.71	1.56	-54.6%	1.10	3.92	-72.0%
Doanh thu HĐTC	0.22	0.08	173%	0.36	0.25	41.2%
Chi phí TC	0.68	0.71	-4.8%	1.86	2.03	-8.4%
Chi phí lãi vay	0.68	0.71	-4.8%	1.86	2.03	-8.4%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.06	0.13	-51.6%	0.23	0.21	7.3%
Chi phí QLDN	**0.31**	**0.74**	**-58.6%**	**1.04**	**1.79**	**-42.0%**
LN thuần từ HĐKD	-0.12	0.06	-298%	-1.67	0.14	-1300%
Lợi nhuận khác	**-0.01**	**0.00**		**-0.01**	**0**	
LN trước thuế	-0.13	0.06	-322%	-1.69	0.14	-1310%
Lợi nhuận sau thuế	**-0.13**	**0.04**	**-434%**	**-1.69**	**0.10**	**-1755%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-0.13**	**0.04**	**-434%**	**-1.69**	**0.10**	**-1755%**

(Nguồn: fireant.vn)

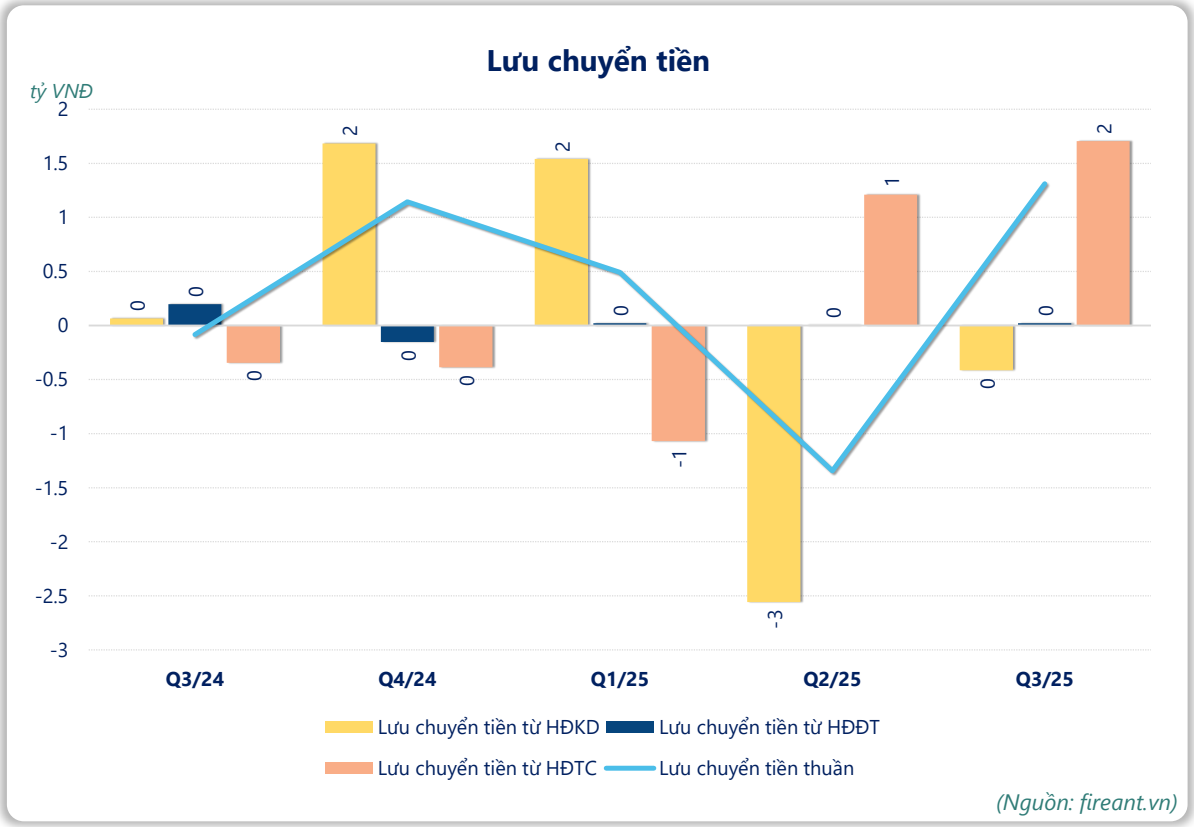

(Nguồn: fireant.vn)